TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2024/HS-ST
Ngày: 26-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thế Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Lý.

Bà Nguyễn Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn T (N), sinh năm 1986 tại B. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 3, Khu phố D, phường A , thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn N và bà Nguyễn Thị X, vợ tên Ngô Thị Huyền T3, có 02 người con sinh năm 2011 và 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không. Ngày 07/01/2024 bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ đến ngày 16/01/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

2. Ngô Văn H, sinh năm 1992 tại H. Hộ khẩu thường trú: Ấp 5, thị trấn V, huyện L, tỉnh H; tạm trú và chỗ ở: Tổ 9, Khu phố D, phường A , thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Bé B và bà Nguyễn Thị N1; tiền án: Không; tiền sự: Không. Ngày 07/01/2024 bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ đến ngày 16/01/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

3. Trần Văn T1 (C), sinh năm 1987 tại K. Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã B, huyện G, tỉnh K; tạm trú và chỗ ở: Tổ 9, Khu phố D, phường A , thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Trần Văn D (đã chết) và bà Mai Thị B1; tiền án: Không; tiền sự: Không. Ngày 07/01/2024 bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ đến ngày 16/01/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng: Ông Phan Duy P, sinh năm 1989; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn T sinh sống tại khu phố D, phường A, thành phố B, tỉnh B. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 07/01/2024, T gọi điện thoại cho Ngô Văn H làm chung công ty hỏi H có gà đá không thì H nói không có. Khoảng 11 giờ 00 phút, Trần Văn T1 đến nhà H nói có gà 3,1kg và hỏi H có gà đá không thì H gọi điện thoại cho T nói có gà 3,1kg và hẹn T đến bãi đất trống trước nhà T để đá. Khoảng 12 giờ 00 phút, T1 và H mang theo 01 con gà điều đỏ 3,1kg đến điểm hẹn, T đem 01 con gà điều vàng 3,1kg ra cáp kèo đá. Lúc đầu, T1 và H ra kèo cược là 1.500.000 đồng nhưng T nói đá 2.500.000 đồng thì T1 và H đồng ý. Bên gà điều đỏ, H cược số tiền 500.000 đồng nhưng mượn tiền của T1 còn T1 cược số tiền 2.000.000 đồng. Bên phía gà vàng, bị cáo T cược số tiền 2.500.000 đồng. Sau đó, H và T trực tiếp băng cựa gà bên của mình rồi đặt dưới đất nhằm thả ra để đá. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi H và T chuẩn bị thả gà ra đá thì bị Công an phường A bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 160/CT-VKSBC ngày 14/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát truy tố các bị cáo Ngô Văn T, Ngô Văn H và Trần Văn T1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo Ngô Văn T, Ngô Văn T và Trần Văn T1, mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái cân màu xanh loại 05kg, 04 (bốn) cựa gà tự chế bằng kim loại và 02 (hai) cuộn băng keo màu trắng.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32 màu xanh của Ngô Văn H (không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia kiểu phím bấm màu đen của Ngô Văn T (không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

Trả lại cho bị cáo Trần Văn T1 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51 màu xanh đen (bị trầy xước, vỡ camera, không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận và không nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 07/01/2024, tại bãi đất trống trước nhà của bị cáo Ngô Văn T thuộc ấp (nay là khu phố) D , xã (nay là phường) A , thị xã (nay là thành phố) Bến Cát, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Ngô Văn H, Trần Văn T1 và Ngô Văn T có hành vi đánh bạc dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền, trong đó: Bị cáo Ngô Văn T cược số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo Trần Văn T1 cược số tiền 2.000.000 đồng và bị cáo Ngô Văn H cược số tiền 500.000 đồng.

[3] Xét các bị cáo Ngô Văn H, Trần Văn T1 và Ngô Văn T có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với tổng số tiền 5.000.000 đồng. Do đó, Cáo trạng số 160/CT-VKSBC ngày 14/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát truy tố các bị cáo Ngô Văn T, Ngô Văn H và Trần Văn T1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về vai trò của các bị cáo: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo là những người thực hành. Bị cáo T và bị cáo T1 sử dụng số tiến đánh bạc nhiều hơn so với bị cáo H nên hình phạt sẽ cao hơn.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Xét các bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo T1 có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, thời gian bị tạm giữ các bị cáo đã nhận ra được hành vi sai trái. Do đó, Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 2 con gà đá đã tiêu hủy và 01 xe môtô hiệu Yamaha Exciter biển số 68G1-497.70 đã trả bị cáo Trần Văn T1 là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) cái cân màu xanh loại 05kg, 04 (bốn) cựa gà tự chế bằng kim loại, 02 (hai) cuộn băng keo màu trắng là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng các bị cáo sử dụng đánh bạc, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32 màu xanh của Ngô Văn H (không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia kiểu phím bấm màu đen của Ngô Văn T sử dụng phạm tội (không kiểm tra

được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được), cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51 màu xanh đen không liên quan đến việc phạm tội, cần trả cho bị cáo Trần Văn T1 (bị trầy xước, vỡ camera, không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

[11] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt đối với các bị cáo, về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn T (N), Ngô Văn H và Trần Văn T1 (C) phạm tội "Đánh bạc".

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T (N) số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trần Văn T1 (C) số tiền 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Ngô Văn H số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

1.2. Về biện pháp ngăn chặn:

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 40/LCĐKNCT-TA ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát đối với bị cáo Ngô Văn T.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 41/LCĐKNCT-TA ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát đối với bị cáo Ngô Văn H.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 42/LCĐKNCT-TA ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát đối với bị cáo Trần Văn T1.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái cân màu xanh loại 05kg, 04 (bốn) cựa gà tự chế bằng kim loại và 02 (hai) cuộn băng keo màu trắng.

2.2. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32 màu xanh (không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia kiểu phím bấm màu đen (không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

2.3. Trả cho bị cáo Trần Văn T1 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51 màu xanh đen (bị trầy xước, vỡ camera, không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 98/QĐ-VKSBC ngày 14/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát và biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2024 giữa Công an thành phố Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát).

2.4. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

(Lệnh thanh toán và giấy nộp tiền ngày 21/6/2024 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh thị xã Bến Cát theo Quyết định chuyển vật chứng số 98/QĐ-VKSBC ngày 14/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Ngô Văn T, Ngô Văn H và Trần Văn T1, mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Công an thành phố Bến Cát;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Các bị cáo;
- Lưu: VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thế Chính